

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp Đạt/ Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;	
1.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư	
1.1.1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình (Các loại vật liệu chủ yếu) theo yêu cầu của E-HSMT	
	Có đề xuất đầy đủ chủng loại vật tư, nêu đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu có cam kết cung cấp CO,CQ của vật tư, vật liệu chính sau khi trúng thầu.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ chủng loại vật tư, không nêu đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.1.2	Xác định rõ nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo đúng khối lượng và tiến độ công trình	
	Có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu, kèm tài liệu chứng minh phù hợp với thuyết minh	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không đảm bảo hoặc không phù hợp về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu, không kèm tài liệu chứng minh phù hợp với thuyết minh	Không đạt
1.1.3	Mức độ đáp ứng về thiết bị công trình: Đáp ứng yêu cầu về chủng loại thiết bị, đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT	
	Có đề xuất đầy đủ chủng loại thiết bị, nguồn gốc xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký hiệu mã), nhà sản xuất, nguồn gốc	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	xuất xứ, đặc tính/thông số kỹ thuật, tình trạng, năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu. Đối với mỗi thiết bị cung cấp, nhà thầu chào cụ thể một sản phẩm nhất định, không chào nhiều sản phẩm hoặc chào sản phẩm tương đương với sản phẩm đề xuất của mình.	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.1.4	Tài liệu chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	
	- Cung cấp Catalogue (của nhà sản xuất hoặc có xác nhận cấu hình kỹ thuật hàng hóa của nhà sản xuất/nhà phân phối được ủy quyền hoặc tương đương) hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (Nếu Catalogue sử dụng tiếng nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch thuật sang tiếng Việt Nam. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của những nội dung trong bản dịch) hoặc tài liệu, hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT - Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) trong trường hợp là hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng, cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ hợp lệ của hàng hóa trong nước khi giao hàng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.1.5	Bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị, lán trại	
	Có đề xuất bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị, lán trại với vị trí, quy mô hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công công trình	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị và xây dựng lán trại nhưng vị trí, quy mô không phù hợp với điều kiện thi công công trình	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị thi công	
1.2.1	Hiểu biết về quy mô gói thầu, dự án thực hiện	
	Có thuyết minh đầy đủ về quy mô gói thầu, dự án thực hiện (vị trí, hiện trạng, phạm vi công việc, mặt bằng thi công, thuận lợi và khó khăn)	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ về quy mô gói thầu, dự án thực hiện.	Không đạt
1.2.2	Xây dựng lán trại, tập kết nhân sự, máy móc, thiết bị, vật liệu	
	Thuyết minh đầy đủ biện pháp xây dựng lán trại, tập kết nhân sự, máy móc, thiết bị, vật liệu khả thi, phù hợp	Đạt
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không hợp lý, khả thi với gói thầu	Không đạt
1.2.3	Giải pháp phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án	
	Có đề xuất giải pháp, phương án phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án, có phương án đền bù do ảnh hưởng trong quá thi công (nếu có) ...	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, khả thi với gói thầu	Không đạt
1.3	Tổ chức mặt bằng công trình	
1.3.1	Mặt bằng bố trí công trình, bố trí thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, lán trại.	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên và có đầy đủ sơ đồ vị trí tổ chức thi công (có bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa)	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không rõ ràng hoặc không có sơ đồ vị trí tổ chức thi công kèm theo	Không đạt
1.3.2	Bố trí rào chắn, biển báo an toàn giao thông	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên, có bản vẽ/hình ảnh minh họa	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không có bản vẽ/hình ảnh minh họa	Không đạt
1.3.3	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không rõ ràng	Không đạt
1.4	Hệ thống tổ chức bộ máy của Nhà thầu tại công trình (Đối với nhà thầu liên danh mỗi nhà thầu phải có hệ thống tổ chức bộ máy phù hợp với nội dung công việc đảm nhận)	
	Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, đáp ứng theo yêu cầu nhân sự tối thiểu của E-HSMT, thể hiện rõ trách nhiệm, quyền hạn các vị trí. Thuyết minh mối liên hệ giữa trụ sở chính và việc quản lý ngoài hiện trường, mối liên hệ giữa nhà thầu với Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc có sơ đồ nhưng không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng về hệ thống hoặc không đầy đủ các nội dung trên.	Không đạt
1.5	Biện pháp tổ chức thi công	
1.5.1	Phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công	
	Có sơ đồ/biểu đồ huy động thiết bị, nhân sự, thuyết minh phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công khả thi, hợp lý, tổ chức thi công trên công trình phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Đạt
	Không có sơ đồ/biểu đồ, thuyết minh hoặc có nhưng phương án huy động thiết bị thi công không khả thi, không hợp lý, tổ chức thi công trên công trình không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Không đạt
1.5.2	Giải pháp trắc đạc để định vị công trình	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi về giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình về thiết bị, nhân sự phục vụ đo đạc, phương án đo đạc chi tiết	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không phù hợp	Không đạt
1.5.3	Biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công tổng thể và chi tiết từng hạng mục, công tác theo hồ sơ thiết kế.	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công tuân thủ quy trình quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành và đầy đủ các công việc, hạng mục theo hồ sơ thiết kế, phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công nhưng không tuân thủ quy trình quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành hoặc không đủ công việc, hạng mục theo hồ sơ thiết kế, không phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Không đạt
1.5.4	Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị	
	Có thuyết minh chi tiết, đầy đủ các nội dung: - Biện pháp tổ chức sản xuất/đặt hàng và vận chuyển, cung cấp hàng hóa; - Biện pháp tổ chức lắp đặt hàng hóa; - Biện pháp giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công đến công tác của đơn vị sử dụng; - Biện pháp kiểm tra, vận hành thử hàng hóa sau khi cung cấp, lắp đặt và cam kết có đội ngũ kỹ thuật riêng của mình để thực đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng thiết bị cho đơn vị sử dụng trực tiếp sau khi cung cấp, lắp đặt thiết bị.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung, không đáp ứng yêu cầu, không phù hợp, khả thi.	Không đạt
1.5.5	Giải pháp nghiệm thu, bàn giao công trình	
	Có giải pháp nghiệm thu, bàn giao công trình trong quá trình thực hiện và khi hoàn thành công trình hợp lý, phù hợp	Đạt
	Không thuyết minh hoặc không có giải pháp nghiệm thu, bàn giao công trình trong quá trình thực hiện và khi hoàn thành công trình hợp lý, phù hợp	Không đạt
1.5.6	Biện pháp bảo đảm cho các công trình lân cận	
	Có đề xuất biện pháp bảo đảm cho các công trình lân cận hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình. Có đề xuất giải pháp đảm bảo an toàn giao thông khi ra vào công trường; có biện pháp thi công không ảnh hưởng đến các hoạt động của	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	khu dân cư xung quanh. Cam kết trong quá trình thi công không làm thay đổi hiện trạng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận; không làm ảnh hưởng, thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh. Trường hợp trong quá trình thi công làm thay đổi hiện trạng hư hỏng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận, làm thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh, gây lún nứt, sụp nhà dân thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm xử lý khắc phục bằng chi phí của nhà thầu.	
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ nội dung hoặc có nhưng không hợp lý, không hợp lý, phù hợp.	Không đạt
2	Tiến độ thi công	
2.1	Tiến độ thi công	
	Đề xuất tiến độ thi công đáp ứng yêu cầu của gói thầu và có biểu đồ tiến độ thi công tổng thể và chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của gói thầu	Đạt
	Không đề xuất tiến độ thi công hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu của E-HSTM hoặc không có biểu đồ tiến độ thi công, có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa huy động nhân công và tiến độ thi công c) Giữa bố trí vật tư chính và tiến độ thi công	
	Có thuyết minh đầy đủ, phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công cho cả 3 nội dung a) ; b) và c).	Đạt
	Không có thuyết minh, hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công một trong ba nội dung a), b) và c).	Không đạt
2.3	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	
	Thuyết minh biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hợp lý, khả thi. Đề xuất giải pháp khắc phục tiến độ khi gặp thời tiết xấu và sự cố bất thường hợp lý, khả thi. Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công trong mùa mưa	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không đề xuất giải pháp khắc phục tiến độ khi gặp thời tiết xấu và sự cố bất thường hợp lý, khả thi; không có biện pháp tổ chức thi công trong mùa mưa	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án	
3.1	Tổ chức quản lý dự án	
	Thuyết minh cách thức tổ chức quản lý dự án của nhà thầu đối với gói thầu thực hiện bao gồm các công việc thực hiện cụ thể, vị trí nhân sự thực hiện phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Không đạt
3.2	Tổ chức quản lý hiện trường	
	Thuyết minh tổ chức quản lý hiện trường của nhà thầu đối với gói thầu thực hiện bao gồm các công việc thực hiện cụ thể, vị trí nhân sự thực hiện phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Không đạt
3.3	Công tác quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.	
	Thuyết minh công tác quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình, hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ hoàn công công trình...	Đạt
	Thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng	Không đạt
3.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng	
3.2.1	Bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị, Biện pháp kiểm tra, thí nghiệm vật tư vật liệu trước khi đưa vào công trình	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Thuyết minh biện pháp quản lý, bảo đảm vật tư, thiết bị phù hợp, khả thi và nêu biện pháp kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu đúng quy định hiện hành	Đạt
	Không có biện pháp quản lý vật tư, thiết bị hoặc có nhưng không phù hợp, không khả thi, không nêu hoặc có nêu biện pháp kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu nhưng không phù hợp, không đúng quy định hiện hành	Không đạt
3.2.2	Biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị thi công, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thi công công trình.	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, hợp lý và khả thi biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thi công công trình	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3.2.4	Quản lý, bảo đảm chất lượng công trình	
	Có thuyết minh rõ ràng, chi tiết Các biện pháp đảm bảo chất lượng thi công tất cả các hạng mục công việc và của toàn bộ công trình phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công. Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình. Có thuyết minh cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh, hoặc thuyết minh không rõ ràng, không chi tiết hoặc không phù hợp, hoặc thiếu hạng mục công việc; Không có sơ đồ quản lý chất lượng, không thuyết minh hoặc có nhưng không rõ ràng, hợp lý, khả thi về quy trình quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi công	Không đạt
3.2.5	Kế hoạch bố trí nhân sự chủ chốt để đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.	
	- Thuyết minh kế hoạch bố trí nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu và chứng minh khả năng sẵn sàng huy động nhân sự để thực hiện gói thầu. - Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản bố trí đủ số lượng nhân sự chủ chốt theo đề xuất làm việc tại Văn phòng làm việc	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	hiện trường (để chủ đầu tư kiểm tra, phối hợp thực hiện trong suốt quá trình thực hiện của nhà thầu) và cam kết không thay đổi nhân sự đã đề xuất sau khi đã ký kết hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng. Việc thay đổi nhân sự đảm bảo năng lực, kinh nghiệm của nhân sự thay thế bằng hoặc tốt hơn nhân sự ban đầu và phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư bằng văn bản. Trong cam kết ghi rõ trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt đã đề xuất (trừ trường hợp bất khả kháng), nhà thầu chịu phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác và bị đăng tải vi phạm lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2.6	Kế hoạch bố trí xe máy thiết bị để đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.	
	- Thuyết minh kế hoạch bố trí xe máy thiết bị chủ yếu cho công việc trong mời thầu. - Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản bố trí đủ số lượng xe máy thiết bị chủ yếu theo đề xuất phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công để thi công tại hiện trường công trình (để chủ đầu tư kiểm tra) và cam kết không thay đổi xe máy, thiết bị đã đề xuất sau khi đã ký kết hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng. Việc thay đổi xe máy thiết bị đảm bảo bằng hoặc tốt hơn và phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư bằng văn bản. Trong cam kết ghi rõ trường hợp không huy động được xe máy thiết bị đã đề xuất (trừ trường hợp bất khả kháng), nhà thầu chịu phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác và bị đăng tải vi phạm lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.3	Biện pháp đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động ...	
3.1	Vệ sinh môi trường	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường: Kiểm soát Tiếng ồn, bụi; khói; nước thải; chất thải, ... Có đề xuất về việc thu gom, lưu trữ chất thải và	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	phương án xử lý chất thải trong quá trình thi công và sau khi hoàn thành công trình đảm bảo phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường	Không đạt
3.2	Phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ	
3.2.1	Biện pháp Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ	
	Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu và thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu hoặc không thuyết minh hay thuyết minh không đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ.	Không đạt
3.2.2	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	
	Có sơ đồ tổ chức, thuyết minh sơ đồ tổ chức đầy đủ, hợp lý và khả thi	Đạt
	Không có sơ đồ, thuyết minh sơ đồ tổ chức hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3.3	Bảo đảm An toàn lao động, vệ sinh lao động	
3.3.1	Thuyết minh việc chấp hành các quy định của Luật ATLĐ, VSLĐ về tổ chức huấn luyện về ATLĐ, VSLĐ của nhà thầu theo quy định và thuyết minh, lập kế hoạch tổng hợp về ATLĐ theo quy định	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
3.3.2	Thuyết minh Biện pháp nhận biết, đánh giá, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc và biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt
3.3.3	Biện pháp kiểm soát VSLĐ trên công trường và khu dân cư xung quanh	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
4.1	Yêu cầu về bảo hành	
4.1.1	Thời gian bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Thời gian bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt đúng quy định và đáp ứng yêu cầu về bảo hành của gói thầu	Đạt
	Thời gian bảo hành công trình không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.1.2	Quy trình - biện pháp bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Có đề xuất, thuyết minh quy trình bảo hành công trình xây dựng, thiết bị cung cấp, lắp đặt và biện pháp bảo hành công trình, thiết bị cung cấp, lắp đặt khi có sự cố, hư hỏng xảy ra hợp lý, khả thi phù hợp với quy định.	Đạt
	Không có đề xuất, thuyết minh hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi	Không đạt
4.2	Yêu cầu về bảo trì	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
4.2.1	Quy trình, biện pháp bảo trì công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Có đề xuất, thuyết minh quy trình, biện pháp bảo trì công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt hợp lý, khả thi	Đạt
	Không có đề xuất thuyết minh quy trình bảo trì hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi	Không đạt
4.2.2	Thực hiện nghĩa vụ bảo trì công trình	
	Nhà thầu có đề xuất thực hiện công tác bảo trì, kiểm tra định kỳ tối thiểu 02 tháng/lần trong suốt thời gian bảo hành công trình, có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Đối với phần công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị nhà thầu liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành và thuyết minh quy trình dịch vụ khách hàng bao gồm: Bảo hành, bảo trì và khắc phục sự cố trong vòng 24h và đính kèm E-HSDT văn bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ kể từ khi có yêu cầu hoặc nhận được thông báo của chủ đầu tư, trong đó có đầy đủ các nội dung: + Cam kết bảo hành, bảo trì tại địa điểm cung cấp, lắp đặt. + Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu trong thời gian bảo hành, bảo trì. + Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì nhà thầu phải tiến hành thay thế, sửa chữa miễn phí, trong trường hợp không khắc phục sự cố được thì nhà thầu phải thay mới 100%. + Đổi trả và cung cấp lại hàng hóa mới 100% cho chủ đầu tư nếu tại thời điểm kiểm tra, bàn giao hàng hóa nếu hàng hóa cung cấp không đạt yêu cầu về thông số kỹ thuật, quy cách theo như các nội dung hợp đồng đã ký. + Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp sự cố, hư hỏng.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất, thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
5	Các yếu tố thân thiện môi trường: Sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác	
	Có cam kết sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác thân thiện với môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu (nếu có)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	
6.1	Đối với công tác tham dự thầu (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	
	Nhà thầu có cam kết uy tín nhà thầu về công tác tham dự thầu và cam kết không vi phạm các nội dung dưới đây: - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; - Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	- Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn; - Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo cam kết trong đơn dự thầu.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2	Đối với các hợp đồng tương tự trước đó (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	
	Nhà thầu có cam kết uy tín nhà thầu về việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và cam kết các nội dung dưới đây: - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc hợp đồng bị chủ đầu tư phạt chậm tiến độ và các hợp đồng tương tự theo yêu cầu của E-HSMT có thời gian thực hiện không chậm tiến độ. - Không có hợp đồng tương tự nào bị chủ đầu tư nhắc nhở, phản ánh về chất lượng, tiến độ thực hiện.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7	Các yếu tố cần thiết khác	
7.1	Cam kết về tiến độ hoàn thành với chủ đầu tư;	
	Có cam kết về hoàn thành công trình đúng tiến độ hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư.	Đạt
	Không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường.	Không đạt
7.2	Cam kết về Bồi thường thiệt hại với chủ đầu tư;	
	Có cam kết về bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu, bao gồm: Thực hiện	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	chi trả các chi phí liên quan đến công trình, kể cả các chi phí tư vấn liên quan gây ra do chậm trễ tiến độ.	
	Không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường.	Không đạt
7.3	Yêu cầu về tính trung thực của các tài liệu cung cấp trong E-HSDT	
	Nhà thầu có bản cam kết các tài liệu do nhà thầu cung cấp trong E-HSDT là trung thực, không có các hành vi chỉnh sửa, làm giả, ghép dấu, chữ ký và các hành vi không trung thực khác.	Đạt
	Nhà thầu không có bản cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt